

BÁO CÁO TUẦN
(Tuần thứ 53 từ ngày 23- 30/12/2025)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (Phụ lục 1)

1. Thủy sản và chăn nuôi thú y:

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đến nay của tỉnh 452.292 ha, trong đó diện tích nuôi tôm 435.258 ha, gồm có:

- Tôm quảng canh kết hợp lũy kế 197.216 ha, tăng 4,93% so kế hoạch, bằng 99,39% so cùng kỳ;

- Tôm quảng canh cải tiến lũy kế 198.042 ha, đạt 100,53% so kế hoạch, tăng 5,05% so cùng kỳ;

- Tôm thâm canh và siêu thâm canh ổn định, lũy kế 40.000 ha đạt 100% kế hoạch, tăng 1,21% so cùng kỳ, trong đó:

+ Tôm siêu thâm canh ổn định, lũy kế 13.200 ha nuôi, đạt 100% so kế hoạch năm, tăng 6,56% so cùng kỳ;

+ Tôm thâm canh ổn định, lũy kế 26.800 ha, đạt 100% kế hoạch, bằng 98,77% so cùng kỳ.

Giá tôm sú và tôm thẻ loại 100 con/kg ổn định so với tuần trước ⁽¹⁾.

Phát sinh dịch bệnh trên tôm nuôi thâm canh 15,31 ha, giảm 6,58 ha so tuần trước⁽²⁾; không phát sinh bệnh trên tôm quảng canh cải tiến. Bệnh trên cua nuôi quảng canh cải tiến, kết hợp không phát sinh, lũy kế 1.745,8 ha.

Số lượng tàu cá đã lắp máy VMS 1.925/1.925 tàu cá đạt 100%. Số lượng tàu cá đã đồng bộ tín hiệu lên hệ thống giám sát tàu cá 1.925/1.925 tàu cá, đạt 100%.

Phối hợp với Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh rà soát, thống kê và cập nhật thông tin tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, xử lý. Lũy kế 04 tàu cá/20 thuyền viên⁽³⁾.

Về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đến nay các địa phương, đơn vị có liên quan đã tuyên truyền 3.747 cuộc cho 114.257 lượt người; 100% đơn vị cấp xã đã thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh về khai thác nguồn lợi thủy sản mang tính hủy diệt; đã vận động 35.181 hộ dân

⁽¹⁾ Tôm sú loại 40 con/kg giá 165.000 đồng/kg; loại 30 con/kg giá 180.000 đồng/kg; loại 20 con/kg giá 230.000 đồng/kg; tôm thẻ loại 100 con/kg giá 104.000 đồng/kg.

⁽²⁾ 12 ha khu vực Bạc Liêu, 1,6 ha khu vực Đông Hải và 1,71 khu vực Đầm Dơi.

⁽³⁾ Trong đó: 03 tàu bị Malaysia bắt: CM-92601-TS; CM 91056-TS; CM-92480-TS; 01 tàu bị Thái Lan bắt, tại thời điểm bị bắt tàu cá mang số hiệu 08 nghi vẫn là tàu BL-93690-TS.

ký cam kết không sử dụng công cụ kích điện; đã vận động giao nộp 721 bộ công cụ kích điện. Các địa phương và lực lượng chức năng đã tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử phạt lũy kế 354 vụ/1.627 triệu đồng.

Bệnh Dịch tả heo Châu Phi: Trong tuần không phát sinh, lũy kế 25 trường hợp: 24 ổ dịch/20 xã⁽⁴⁾, tiêu hủy 726 con/33.355 kg và 01 trường hợp vận chuyển heo nhập tỉnh qua trạm kiểm dịch Ninh Quới, xã Vĩnh Phước, tiêu hủy 70 con/1.050 kg. Hiện nay 03 ổ dịch ở xã Phước Long, xã Biển Bạch và xã Đàm Dơi chưa qua 21 ngày giám sát.

Bệnh dại: Trong tuần không phát sinh, lũy kế 04 ổ dịch (xã Đất Mới, xã Đàm Dơi, xã Hưng Mỹ, xã Lương Thế Trân), tiêu hủy 07 con chó/46 kg, hiện nay ổ dịch tại xã Lương Thế Trân chưa qua 21 ngày giám sát.

Bệnh trên gia cầm: Trong tuần không phát sinh, lũy kế 01 trường hợp (ấp 17, xã Nguyễn Phích), tổng số Đà điểu chết và tiêu hủy là 10 con/1.072 kg, hiện ổ dịch chưa qua 21 ngày giám sát.

Công tác tiêm phòng: Gia súc đã tiêm lũy kế liều tụ 352.733 huyết trùng, phó thương hàn, dịch tả, dại, lở mồm long móng; tiêm phòng gia cầm lũy kế 764.467 liều.

2. Trồng trọt và bảo vệ thực vật

Xuống giống lúa Thu Đông lũy kế 34.051 ha/KH 34.035 ha, đạt 100,05% so kế hoạch; thu hoạch 1.200 ha, lũy kế 2.682 ha, năng suất 5,61 tấn/ha. Xuống giống lúa tằm 700 ha, lũy kế 88.440,67 ha/KH 90.266 ha, đạt 98% so kế hoạch, thu hoạch 5.705 ha, lũy kế 8.339 ha, năng suất 5,35 tấn/ha. Xuống giống lúa mùa 2.806 ha/KH 2.806 ha, đạt 100% so kế hoạch. Xuống giống lúa Đông Xuân 4.583 ha, lũy kế 42.054 ha/KH 93.469 ha, đạt 45% so kế hoạch.

Xuống giống rau màu 218,6 ha, lũy kế 15.583,1 ha, thu hoạch 77,5 ha, lũy kế 12.960 ha. Sinh vật gây hại trên lúa rau màu 10.468,3 ha, mức độ gây hại nhẹ đến trung bình, đã được phòng trừ 16.007 ha, diện tích còn lại nông dân tiếp tục theo dõi và phòng trừ.

Về Đề án Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030: Đã đăng ký tham gia Đề án với tổng diện tích 54.680 ha (sản xuất 2-3 vụ lúa 39.980 ha và vùng tằm-lúa 14.700 ha). Trong tuần, tiếp tục triển khai 02 mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp (60 ha tại HTX Kinh Dón, xã Đá Bạc, đã thu hoạch dứt điểm năng suất từ 6 - 6,5 tấn/ha và 50 ha tại HTX Hồng Phát, ấp Tường Thắng B, xã Vĩnh Thanh, đã thu hoạch xong, năng suất 6,9 tấn/ha, đã tổ chức Hội thảo tổng kết ngày 22/8/2025).

3. Lâm nghiệp

Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, kiểm lâm địa bàn các xã, chủ rừng, ngành chức năng địa phương có liên quan (Công an, Bộ đội Biên phòng) tăng cường tuần tra, kiểm tra,

⁽⁴⁾ Xã Khánh An, xã Khánh Lâm, xã U Minh, xã Trần Văn Thới (02 lần), xã Đá Bạc (03 lần), xã Nguyễn Việt Khái, xã Tạ An Khương, xã Khánh Hưng, xã Phong Thạnh, xã Phước Long (02 lần), xã Châu Thới, xã Trí Phải, xã Phan Ngọc Hiền, xã Khánh Bình, xã Hồ Thị Kỳ, xã Tân Thuận, Phường Hiệp Thành, xã Thới Bình, xã Đàm Dơi và xã Biển Bạch.

quản lý bảo vệ rừng, quản lý động vật hoang dã.

Hạt Kiểm lâm Phú Tân phối hợp với Ban nhân dân ấp Sào Lưới Tây kiểm tra hiện trạng cây rừng bị chết tại vuông của ông Nguyễn Văn Công, địa chỉ ấp Sào Lưới Tây, xã Cái Đôi Vàm, khu vực rừng thuộc Nông trường Nguyễn Việt Khái quản lý. Qua kiểm tra, ghi nhận cây rừng bị chết tại 02 vị trí, diện tích khoảng 658 m², tổng số 282 cây được trồng năm 2013, tổng trữ lượng 5,42 m³. Nguyên nhân ban đầu được xác định do cây rừng bị úng thủy kéo dài; khu vực bị ảnh hưởng là vùng trũng thấp, thoát nước kém, nước đọng lâu ngày, kết hợp với lượng mưa lớn, triều cường dâng cao và tích tụ lớp mùn, lá cây, làm ảnh hưởng đến quá trình trao đổi chất của hệ rễ, dẫn đến cây rừng bị chết.

Trồng rừng mới 301,63 ha/KH 300 ha đạt 100,54%. Trồng rừng sau khai thác 6.019,8 ha/KH 4.419,86 ha đạt 133,97%. Trồng rừng thay thế 8,2 ha/KH 8,2 ha đạt 100%. Trồng cây phân tán 3.012.000 cây/KH 3.000.000 cây đạt 100,4%. Khoán bảo vệ rừng đặc dụng, phòng hộ 42.203 ha/KH 42.203 ha, đạt 100%. Khoán chăm sóc rừng 11.553 ha/KH 11.553 ha, đạt 100%.

Khai thác, tĩa thừa, tận thu rừng 6.555,22 ha/KH 6.329,35 ha, đạt 100,92%, sản lượng 678.869 m³ (485.632 m³ gỗ và 264.042 ster củi).

Trong tuần không phát hiện vi phạm về bảo vệ và phát triển rừng, lũy kế 46 vụ, giảm 44 vụ so cùng kỳ, xử phạt lũy kế 210,3 triệu đồng.

4. Thủy lợi và xây dựng cơ bản khác

Kế hoạch vốn 2025 được giao là 378.815 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn sự nghiệp 217.166 triệu đồng, giải ngân 114.238 triệu đồng, đạt 52,6%; Kế hoạch vốn xây dựng cơ bản 156.649 triệu đồng, giải ngân 112.784 triệu đồng, đạt 72%.

* Tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh: Chưa ghi nhận thiệt hại mới⁽⁵⁾.

* Tình hình sạt lở, sụp lún, triều cường nước dâng, vi phạm hành lang đô thị:

Trong tuần không ghi nhận điểm sạt lở mới trên tuyến đê biển Tây và biển Đông. Đối với các vị trí sạt lở nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm, Hạt Quản lý đê điều đã chủ động phân công lực lượng chuyên trách quản lý đê thường xuyên kiểm tra, theo dõi. Lũy kế: Đoạn sạt lở nguy hiểm (07 vị trí) chiều dài 300m; sạt lở đặc biệt nguy hiểm (02 vị trí) chiều dài 105m.

Trong tuần không phát hiện điểm sụt lún mới. Các điểm có nguy cơ sụt lún, bong tróc Hạt Quản lý đê điều chỉ đạo các trạm quản lý đê thường xuyên theo dõi, báo cáo kịp thời và kiến nghị giải pháp khắc phục khi có phát sinh mới. Lũy kế 05 đoạn (Hương Mai đến Tiểu Dừa; Sào Lưới đến Đá Bạc), tổng chiều dài 1.900m.

Trong tuần, không phát sinh vi phạm hành lang đô thị, lũy kế 49 trường hợp.

⁽⁵⁾ Lũy kế tổng thiệt hại do thiên tai ước tính về tài sản từ đầu năm đến thời điểm báo cáo là 28.118 triệu đồng: Từ đầu năm đến nay có 15 cơn bão, 06 ATNĐ hoạt động trên biển Đông; 18 đợt triều cường, Từ đầu năm đến nay, thiên tai chìm 14 tàu cá, chết 02 thuyền viên, mất tích 05 thuyền viên, trôi dạt 08 thuyền viên; Đông lốc làm 02 người bị thương, thiệt hại 210 căn nhà (*sập hoàn toàn 38 căn nhà, tốc mái 172 căn nhà*), 03 trụ sở (*tốc mái 01 nhà để xe của trạm y tế và 01 khu thiết chế văn hóa thể thao xã, 01 cơ sở tôn giáo*); 02 xe máy, 26 trụ điện bị hư hỏng; thiệt hại 0,03ha rau màu, 50 cây ăn trái; ngập 6.895 ha lúa, sập 40 ha lúa; xảy ra 75 vụ sạt lở đất ven sông với chiều dài 2.089m (*trong đó 1.017m lộ bê tông*), thiệt hại 03 cống vuông tôm, làm hư hỏng 27 căn nhà và 01 cơ sở sản xuất; triều cường kết hợp mưa lớn làm ngập hơn 251km lộ giao thông và các tuyến đường nội ô trũng thấp; ngập 9.524 ha lúa và hoa màu, thiệt hại 149 ha lúa, hoa màu, cây ăn trái, ảnh hưởng 37,61 ha nuôi trồng thủy sản; ngập 781 căn nhà.

Các trường hợp vi phạm trong thời gian qua, Hạt Quản lý Đê điều tiếp tục phối hợp chính quyền địa phương, lực lượng quản lý đê nhân dân tuyên truyền, vận động tháo dỡ, di dời trả lại hiện trạng ban đầu (đã trả hiện trạng 02 trường hợp).

5. Phát triển nông thôn

Toàn tỉnh có 05 Liên hiệp hợp tác xã, 483 hợp tác xã (có 374 HTX đang hoạt động), 1.273 tổ hợp tác và 360 trang trại.

Diện tích sản xuất muối 1.588,01 ha (*sản xuất truyền thống 1.350,06 ha; trái bạt 237,95 ha*), sản lượng muối 57.036,1 tấn (*muối truyền thống 44.581,5 tấn; muối trái bạt 12.454,6 tấn*), sản lượng muối tồn 2.258,52 tấn.

Đề nghị các xã: Đá Bạc, Sông Đốc, Khánh Hưng và Tam Giang phối hợp rà soát, đề xuất kinh phí bố trí dân cư hỗ trợ cho hộ dân theo các phương án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Tổng hợp kết quả chấm điểm của thành viên Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Cà Mau với 35 sản phẩm/13 chủ thể. Toàn tỉnh có 301 sản phẩm OCOP (*02 sản phẩm 5 sao, 71 sản phẩm 4 sao, 228 sản phẩm 3 sao*).

Rà soát, tổng hợp, theo dõi bộ tiêu chí thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do ngành Nông nghiệp và Môi trường phụ trách.

6. Nông thôn mới (Phụ lục 2)

Toàn tỉnh có 55 xã tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đến nay, có 43/55 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 78,2%⁽⁶⁾; có 3/43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 6,97% (xã Vĩnh Mỹ, xã Phong Hiệp và xã Vĩnh Phước), có 01/3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 33,3% (xã Vĩnh Thanh).

7. Chất lượng, chế biến, phát triển thị trường

Tổ chức thực hiện thẩm định, kiểm tra đánh giá điều kiện ATTP cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản đã đăng ký thông qua Trung tâm giải quyết TTHC (lũy kế 211). Tiếp nhận bản cam kết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo quy định (*lũy kế 132*). Lũy kế thu 107 mẫu thu của Chương trình kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi.

8. Quản lý tài nguyên

8.1. Đất đai

Công tác xây dựng các văn bản QPPL: Đến nay, đã trình ban hành 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, 21 Quyết định thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Trong tuần, tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai.

Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và gia hạn sử dụng đất: Từ đầu năm đến nay, tiếp nhận 143 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; tham mưu 106 hồ sơ cấp giấy chứng nhận

giao đất, cho thuê đất (hoàn thành 19 hồ sơ, tương đương 155 GCN); tiếp nhận 14 hồ sơ xin chủ trương chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất trình UBND tỉnh xem xét.

Công tác giá đất: Đến nay đã tiếp nhận 29 hồ sơ hồ sơ giá đất cụ thể thu tiền sử dụng đất, thuê đất (01 hồ sơ được phê duyệt, 07 hồ sơ đã trình, chờ ý kiến kết luận của cơ quan chức năng 02 hồ sơ, đang thực hiện 19 hồ sơ).

Công tác giải phóng mặt bằng: Báo cáo tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Giải quyết các kiến nghị của Ủy ban nhân dân các xã, phường liên quan đến khó khăn vướng mắc trong công tác thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đối với các dự án đang thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Công tác đo đạc, lập bản đồ: Trong tuần, tiếp nhận 02 bản vẽ. Lũy tiến đến nay 364 bản vẽ, hoàn thành xong.

8.2. Tài nguyên nước, khoáng sản

Từ đầu năm đến nay có 132 hồ sơ cấp phép khai thác tài nguyên nước giải quyết (UBND tỉnh cấp 87 Giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất; 01 Quyết định chấm dứt hiệu lực giấy phép); chỉnh sửa, bổ sung 20 hồ sơ; đang thẩm định 22 hồ sơ; phê duyệt 33 quyết định tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, với tổng số tiền: 3,923 tỷ đồng. Xây dựng Kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước năm 2025; Đề án Khai thác hiệu quả nước mặt, quy hoạch và xây dựng hệ thống hồ chứa nước ngọt gắn với nhà máy xử lý nước sạch, từng bước hạn chế và tiến tới dừng khai thác nước ngầm làm nước sinh hoạt trình UBND tỉnh phê duyệt.

Quản lý vận hành, khai thác 144 công trình cấp nước tập trung nông thôn: Tính đến nay, tổng sản lượng nước tiêu thụ ước đạt 17.711.771 m³, doanh thu 96.317 triệu đồng. Tổng số khách hàng (ký Hợp đồng) 134.550 hộ.

9. Môi trường

Trong tuần tiếp nhận: 01 hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, 14 hồ sơ cấp Giấy phép môi trường; 04 hồ sơ kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; 01 hồ sơ kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải.

10. Kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy (phụ lục danh mục kèm theo)

11. Công tác khác

Tiếp công dân thường xuyên: 02 lượt, 02 người. Công tác trực, theo dõi và ghi nhận thông tin phản ánh được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

Công tác xử lý đơn thư: Trong tuần, tiếp nhận: 05 đơn; kỳ trước chuyển sang: 05 đơn; tổng số đơn đang xử lý: 10 đơn.

12. Hoạt động của Ban Giám đốc Sở

Dự cuộc họp trực tuyến với Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà để nghe báo cáo về dự thảo các Nghị định. Dự Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Dự Lễ công bố Quyết định thành lập Trung tâm Khởi

ngiệp và Đổi mới sáng tạo. Dự Lễ công bố Quyết định thành lập Bảo tàng lịch sử Đảng bộ tỉnh Cà Mau. Dự gặp gỡ các thế hệ đại biểu Quốc hội nhân 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên QH Việt Nam. Dự Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về mở rộng việc áp dụng Nghị quyết số 170/2024/QH15 để tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Họp trực tuyến với Chính phủ để kiểm điểm, đánh giá về tình hình thực hiện công tác chống khai thác IUU.

Hội nghị tổng kết năm 2025, triển khai kế hoạch năm 2026 ngành Nông nghiệp và Môi trường. Họp thẩm định Dự án thả phao ranh giới các phân khu chức năng của Khu bảo tồn biển tỉnh Cà Mau. Họp Ban Chấp hành Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh. Họp Hội đồng nghiệm thu Gói thầu: Tư vấn thực hiện nhiệm vụ điều tra thống kê sinh vật ngoại lai ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Họp xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư trên địa bàn xã Long Điền.

Làm việc với Công ty cổ phần Đóng tàu và vận tải biển Nam Phát.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TUẦN TỚI

- Theo dõi sát tình hình thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm, thủy sản và bệnh Đại.

- Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng. Kiểm tra khu vực rừng phòng hộ ven biển, các khu vực thường xuyên bị sạt lở và 02 Vườn Quốc gia.

- Tăng cường chăm sóc các trà lúa; chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.

- Thẩm định các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, gia hạn thời hạn sử dụng đất.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết ngành Nông nghiệp và Môi trường năm 2025, triển khai kế hoạch năm 2026./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận;
- Sở Tài chính; Thống kê tỉnh;
- Hội Thủy sản tỉnh; Hội Nông dân tỉnh;
- Báo và PTTH Cà Mau;
- BGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (D).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Mười